

Số: /BC-UBND

Tân Quy Đông, ngày tháng 8 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và các đề án, chương trình, kế hoạch về công tác gia đình giai đoạn 2010-2020

Căn cứ Công văn số 290/VHTT ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Sa Đéc về việc báo cáo Tổng kết Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và các đề án, chương trình, kế hoạch về công tác gia đình giai đoạn 2010-2020. UBND phường Tân Quy Đông Báo cáo Tổng kết Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và các đề án, chương trình, kế hoạch về công tác gia đình giai đoạn 2010-2020 trên địa bàn phường với những nội dung cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

1. Về tổ chức quán triệt:

Để thực hiện tốt Chiến lược phát triển gia đình, trong những năm qua phường luôn chú trọng triển khai quán triệt các văn bản liên quan công tác gia đình như: Quyết định số 629/QĐTTg ngày 29/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 4/12/2012 của Chính phủ, Chỉ thị số 49/CT-TW ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư, Nghị định số 02/2013/NĐ-CP ngày 03/1/2013 của Chính phủ...

Ban Công tác gia đình hằng năm tham mưu cho Đảng ủy, UBND đưa việc thực hiện phòng chống bạo lực gia đình vào Nghị quyết, Chương trình công tác nhiệm kỳ hằng năm của Đảng ủy, UBND và các ban, ngành, đoàn thể để tổ chức thực hiện. Từ đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình cho cán bộ, Đảng viên và nhân dân trên địa bàn.

Hàng năm, ngay từ đầu năm, phường đều xây dựng kế hoạch công tác năm, triển khai thực hiện các hoạt động về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình lồng ghép với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tiếp tục triển khai thực hiện các Kế hoạch do Ủy ban nhân dân phường như: Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Kế hoạch về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn phường các giai đoạn. Triển khai thực hiện Thông tư số 07/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định việc thu thập, báo cáo thông tin về gia đình và PCBLGD. Hướng dẫn các nhóm tổ chức hoạt động tuyên

truyền và triển khai những nhiệm vụ về công tác gia đình và phòng chống bạo lực trong gia đình.

2. Về công tác ban hành văn bản:

- Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 25/6/2011 của UBND phường về việc triển khai thực hiện phòng, chống Bạo lực gia đình giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn phường Tân Quy Đông.

- Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 25/5/2016 của UBND phường về việc triển khai thực hiện phòng, chống Bạo lực gia đình giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn phường Tân Quy Đông.

- Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 26/9/2011 của UBND phường về việc đổi tên CLB “phòng, chống bạo lực gia đình” thành tên CLB “Gia đình phát triển bền vững”.

- Các Quyết định của UBND phường về việc thành lập các nhóm và CLB “Gia đình phát triển bền vững” ở khóm Tân Mỹ, Sa Nhiên, Tân Hiệp, Tân Huệ. Quy chế hoạt động ...

- Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 25/9/2013 của UBND phường về việc thực hiện Nghị quyết 81/NQ-CP ngày 04/12/2012 của Chính phủ về “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” trên địa bàn phường.

- Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn phường Tân Quy Đông.

- Các Kế hoạch hằng năm.....

3. Tình hình hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:

Trong những năm qua, phường đã xây dựng nhiều kế hoạch về thực hiện chương trình công tác gia đình và các kế hoạch về việc triển khai thực hiện chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia trên địa bàn. Từ đó phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, từng thành viên trong Ban Công tác và thực hiện các chế độ báo cáo, đánh giá hoạt động cũng như công tác phòng chống bạo lực gia đình ở địa bàn dân cư, trong đó có mục kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác gia đình. Thông qua các cuộc họp, sơ kết, tổng kết các ban, ngành, đoàn thể

Thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát, nắm tình hình các gia đình có nguy cơ bạo lực gia đình từ các tổ nhân dân tự quản, phối hợp Hội LHPN, Công an phường kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các hành vi bạo lực gia đình để củng cố và xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, góp phần hạn chế và tiến tới xóa bỏ bạo lực gia đình. Lồng ghép kiểm tra, đánh giá các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư với việc thực hiện Chiến lược xây dựng Gia đình tại địa phương.

4. Hạn chế, yếu kém:

Những năm qua, công tác tổ chức quán triệt thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và các văn bản, đề án về công tác gia đình trên địa bàn tuy được thực hiện thường xuyên, hằng năm đều triển khai nhiều văn bản chỉ đạo và triển khai nhiều hoạt động liên quan công tác gia đình. Tuy nhiên, hình thức truyền thông chưa thực sự phong phú và đa dạng, mới chỉ dừng lại ở hình thức tuyên truyền và phân bổ tài liệu về các khóm.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định số 629/QĐ-TTg, Nghị quyết số 81/NQ-CP, Nghị định số 02/2013/NĐ-CP chủ yếu được thực hiện vào dịp cuối năm, lồng ghép trong kiểm tra, đánh giá công tác gia đình hằng năm ở địa phương.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Đánh giá sự chuyển biến về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác gia đình:

Sau 10 năm thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền đối với công tác gia đình luôn được chú trọng thông qua việc xây dựng các kế hoạch, chương trình công tác thường xuyên của cấp ủy Đảng, chính quyền đề ra các mục tiêu, giải pháp cụ thể, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và đưa các chỉ tiêu xây dựng, phát triển gia đình vào các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tuy nhiên việc đầu tư nguồn lực để thực hiện công tác gia đình còn khá hạn chế, chủ yếu là sử dụng ngân sách nhà nước chưa vận dụng được các nguồn lực bên ngoài. Đội ngũ làm công tác gia đình còn ít phải kiêm nhiệm nhiều việc nên việc triển khai có lúc có nơi chưa được thường xuyên.

2. Đánh giá hoạt động của các ngành, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác gia đình; hoạt động của Ban Công tác Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong thực hiện công tác gia đình:

Trong thực hiện các ban, ngành, đoàn thể đều quán triệt, tuyên truyền và phổ biến những chủ trương về công tác gia đình cho cán bộ, công chức, người lao động; tổ chức đăng ký thi đua thực hiện nếp sống văn minh trong ứng xử, giao tiếp tại cơ quan và nơi cư trú, góp phần xây dựng gia đình văn hóa, cơ quan văn hóa hằng năm. Trạm truyền thanh cũng đã xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về xây dựng mô hình “Gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và phát triển bền vững”. Các hoạt động của các thành viên Ban Công tác phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong thực hiện công tác gia đình như:

Công chức Văn hóa - Xã hội thường xuyên phối hợp với các hội, đoàn thể lồng ghép tuyên truyền nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào các chương trình giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội; Hướng dẫn các khóm thành lập đường dây nóng để tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình nhằm xử lý kịp thời và hỗ trợ khẩn cấp các nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân bạo lực gia đình trong trường hợp cần thiết. Thiết lập các địa chỉ tin cậy ở cộng đồng để hỗ trợ cho nạn nhân bạo lực gia

đình, kịp thời củng cố và bổ sung các thành viên tổ hòa giải ở cơ sở, đến nay trên địa bàn có 4 tổ hòa giải với 19 hòa giải viên. Tổ chức tham gia tập huấn cho lực lượng nòng cốt cơ sở về công tác tuyên truyền và xử lý bạo lực gia đình, cấp phát sách và đĩa Luật phòng, chống bạo lực gia đình và văn bản chỉ đạo về công tác gia đình cho các tổ nhân dân tự quản để phổ biến, tuyên truyền trong cộng đồng dân cư.

Công chức Tư pháp - Hộ tịch thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các buổi tuyên truyền Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Bình đẳng giới; Luật Trẻ em năm 2016; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị định số 110/2009/NĐ-CP Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bạo lực gia đình; Nghị định số 176/2013/NĐ-CP của Chính phủ; Luật trẻ em...

Hội Liên hiệp Phụ nữ tổ chức các hoạt động tuyên truyền, Hội thi, văn nghệ, giao lưu... nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, ngày Gia đình Việt Nam 28/6, ngày Truyền thông về phòng, chống bạo lực gia đình hưởng ứng Ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ 25/11. Qua đó đã tuyên truyền kiến thức về xây dựng gia đình hạnh phúc, gia đình nói không với bạo lực, những phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam...

Công an phường tổ chức điều tra, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nạn nhân bạo lực gia đình. Hướng dẫn các nhóm thành lập đường dây nóng trên địa bàn để tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình nhằm xử lý kịp thời và hỗ trợ khẩn cấp các nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân bạo lực gia đình trong trường hợp cần thiết.

Trạm Y tế thường xuyên phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục về bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ và trẻ em, kiến thức bảo vệ thai sản, thực hiện chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình; tuyên truyền thông điệp “Chung tay xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái”; Phổ biến quyền cho phụ nữ và trẻ em gái, biết kỹ năng tự bảo vệ mình tránh nguy cơ bị xâm hại...

3. Về kết quả đạt được trong việc thực hiện Quyết định số 629/QĐ-TTg, Nghị quyết số 81/NQ-CP, Nghị định số 02/2013/NĐ-CP và các đề án, chương trình, kế hoạch của UBND Tỉnh:

3.1. Kết quả thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030:

Những năm qua, việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam có sự phối hợp đồng bộ hiệu quả giữa các ngành, các đoàn thể trong việc triển khai các kế hoạch, đề án về công tác gia đình và thực hiện Luật phòng, chống bạo lực gia đình đã được các cấp thẩm quyền phê duyệt; các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình được triển khai, duy trì và nhân rộng đã hạn chế thấp nhất tình trạng bạo lực gia đình tại địa phương. Từ đó người dân nhận thức được bạo lực gia

đình là vi phạm pháp luật, kiên quyết phòng, chống bạo lực gia đình và vận động bà con, nhân dân tuân theo pháp luật.

Chất lượng và hiệu quả hoạt động truyền thông được nâng cao, đảm bảo sâu, rộng về nội dung, đa dạng về hình thức, phong phú về đối tượng và hướng ưu tiên truyền thông cho nhóm nam giới tham gia xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. Ngoài ra, hằng năm tổ chức các chương trình trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các dịp kỷ niệm Ngày gia đình Việt Nam (28/6), Ngày thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ (25/11).

Đã thành lập Ban Công tác gia đình để tham mưu cho Đảng ủy, UBND tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan công tác gia đình, Chỉ đạo 4/4 khóm thành lập nhóm và duy trì sinh hoạt định kỳ Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững” tại địa bàn.

Nhận thức của các ngành, các đoàn thể và người dân về vị trí, vai trò của gia đình và công tác Gia đình ngày càng được nâng cao; những giá trị văn hoá gia đình Việt Nam, các phong tục, tập quán tốt đẹp được giữ gìn và phát huy; các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình đã được xóa bỏ; trách nhiệm đối với gia đình như giáo dục con cái, tham gia làm kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống ngày càng ổn định, góp phần vào sự phát triển chung của địa phương. So với thời điểm trước trước khi ban hành Quyết định số 629/QĐ-TTg, Nghị quyết số 81/NQ-CP, Nghị định số 02/2013/NĐ-CP thì nhận thức của cán bộ và nhân dân ngày càng nâng lên rõ rệt và đạt nhiều kết quả đáng khích lệ. Điều kiện sống của các gia đình đã được cải thiện đáng kể, những thành tựu của công tác gia đình đã góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là đóng góp vào công tác xóa đói, giảm nghèo, bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và chăm sóc người cao tuổi.

Số vụ bạo lực gia đình đã giảm rõ rệt qua từng năm.

Tuy nhiên nhận thức về bình đẳng giới của một số cán bộ, nhân dân còn hạn chế, chưa hiểu rõ và phân biệt giữa giới và bình đẳng giới. Trình độ học vấn trong một bộ phận nhân dân còn hạn chế nên ảnh hưởng đến việc thực hiện xây dựng phát triển gia đình. Việc can thiệp đến những vụ bạo lực trong gia đình đôi lúc còn gặp nhiều khó khăn, vì hầu hết các vụ bạo lực gia đình xảy ra được phát hiện đều là hình thức bạo lực thân thể, còn những hình thức bạo lực khác như: bạo lực tinh thần, bạo lực tình dục, bạo lực kinh tế... rất khó để phát hiện và xử lý. Cán bộ phụ trách công tác gia đình ở các địa phương chủ yếu làm kiêm nhiệm, không chuyên trách về công tác gia đình nên cũng hạn chế về trình độ chuyên môn, kỹ năng xử lý công việc liên quan đến công tác gia đình.

3.2. Kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020:

Các hoạt động thông tin, tuyên truyền về gia đình tập trung vào: Chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới, quyền và nghĩa vụ của các thành viên gia đình; Truyền thống tốt đẹp của con người, gia đình Việt Nam; Tác hại của bạo lực gia đình; Biện pháp, mô hình, kinh nghiệm trong phòng, chống bạo lực gia đình; Kiến thức về hôn nhân và gia đình; Kỹ năng ứng xử, xây dựng gia đình văn hoá; Những hành vi bạo lực gia đình bị nghiêm cấm... Công tác tuyên truyền được chú trọng đẩy mạnh, lồng ghép tuyên truyền Chỉ thị số 55/CT-TW ngày 28/6/2001 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Chỉ thị số 49/CT-TW ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 30/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức triển khai thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân gia đình và các văn bản có liên quan; văn hóa giao tiếp - ứng xử trong đời sống gia đình. Tập trung tuyên truyền cao điểm vào thời điểm tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3, ngày Gia đình Việt Nam 28/6 hàng năm, ngày 25/11 ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ, vào sinh hoạt các Tổ dân phòng khuyến học, Tổ nhân dân tự quản cộng đồng nhằm tác động đến các tầng lớp nhân dân, các hộ gia đình về vai trò, trách nhiệm của cộng đồng, của xã hội trong việc thực hiện mục tiêu chung của chiến lược xây dựng gia đình Việt Nam “Gia đình ít con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”.

Các hoạt động tuyên truyền của CLB theo định kỳ thời gian sinh hoạt 2 tháng 1 lần vào các ngày từ 15 đến 30 trong tháng tại văn phòng Ban Nhân dân các khóm hoặc tại nhà các thành viên do cuộc họp tháng quyết định, trong những trường hợp có việc đột xuất thì Ban chủ nhiệm thông báo đến các thành viên được biết để dời ngày sinh hoạt. Nội dung sinh hoạt theo hướng dẫn và tài liệu của trên gửi về nội dung xoay quanh các chủ đề như: duy trì truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; giáo dục việc ứng xử giữa các thành viên trong gia đình; kỹ năng biết giữ gìn hạnh phúc gia đình; phổ biến kiến thức luật pháp, chính sách mới của Đảng và Nhà nước; đặc biệt là những văn bản có nội dung liên quan tới gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới; giới thiệu phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc, của quê hương; chăm sóc sức khỏe người già, phụ nữ và trẻ em; phát hiện và điều trị sớm các bệnh nhiễm khuẩn đường sinh sản; các vấn đề mang tính thời sự, chính trị mới được đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc do cơ quan, tổ chức, thành viên câu lạc bộ cung cấp.

Ngoài ra, phường còn tổ chức tuyên truyền, giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt các ban, ngành, đoàn thể và trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang web địa phương, chuyên mục... hàng năm phường cũng đã tăng cường thực hiện tuyên truyền trong trường học, trên Trạm truyền thanh, sinh hoạt CLB “Gia đình phát triển bền vững” đã phần nào làm thay đổi ý thức của cộng đồng địa phương về bạo hành gia đình.

Tính đến nay toàn phường có 4/4 CLB GDPTBV, 4 nhóm PCBLGD, 4 địa chỉ tin cậy, với trên 75 thành viên tham gia.

Về cơ cấu tổ chức và chỉ đạo điều hành, BCD thường tập trung chỉ đạo thực hiện với 3 nội dung là: phòng ngừa, ngăn chặn và trợ giúp. Cụ thể là chỉ đạo BCN các CLB trong năm phải điều tra, khảo sát, lập kế hoạch hoạt động và tuyên truyền với các nội dung cụ thể đến các thành viên, để từ đó tạo cơ sở cho việc PCBLGD đạt hiệu quả cao, tạo sức lan tỏa đến quần chúng nhân dân. Đến nay, công chức làm công tác gia đình và đội ngũ thực hiện công tác gia đình đã được tập huấn và có đủ năng lực, trình độ để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Thực hiện tốt việc thu thập Bộ Chỉ số theo dõi và đánh giá thực hiện Chương trình hành động quốc gia về PCBLGD đến năm 2020. Việc tổng hợp và báo cáo số liệu thông tin về gia đình và PCBLGD theo Thông tư số 07/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về trên đúng thời hạn.

Qua điều tra khảo sát và thu thập thông tin chỉ số PCBLGD trong 10 năm có 19 trường hợp gia đình bị bạo lực, trong đó có 18 vụ bạo lực thân thể đã được xử lý vi phạm hành chính nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm. Ngoài ra các trường hợp gia đình không hòa thuận, thường xảy ra mâu thuẫn cự cãi có nguy cơ dẫn đến bạo lực vẫn còn cao chưa có biện pháp giải quyết.

Các báo cáo chỉ số thu thập làm cơ sở để xác định nhiều mâu thuẫn khác nhau trong gia đình và đề ra những hướng giải quyết hợp tình, hợp lý không gây mâu thuẫn giữa các thành viên trong gia đình. Các biện pháp và hướng giải quyết, được các BCN và BCD bàn bạc cụ thể và nghiêm túc với nội dung giải quyết vừa hỗ trợ giúp đỡ vừa ngăn chặn, phòng ngừa mục đích là để hàn gắn lại mối quan hệ gia đình.

Tuy nhiên vẫn còn một số trường hợp các gia đình còn xảy ra tình trạng cự cãi, đôi khi cũng có xảy ra xung đột nhưng còn cam chịu, giấu diếm chưa mạnh dạn trong việc tố giác ra chính quyền mà chủ yếu là đóng cửa bảo nhau. Do đó, việc thực hiện triển khai pháp luật về gia đình tại địa phương vẫn còn một số hạn chế. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho nhân dân tuy thường xuyên nhưng vẫn còn một bộ phận còn thờ ơ, trông chờ, ỷ lại chưa chủ động công tác. Công tác phối hợp giữa các ngành, đoàn thể chưa được thường xuyên do kiêm nhiệm nhiều việc đã phần nào ảnh hưởng không nhỏ đến việc PCBLGD tại địa phương. Kinh phí thực hiện công tác gia đình vẫn còn ít nên việc triển khai các hoạt động còn chưa phong phú.

3.3. Kết quả thực hiện Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững:

Trong những năm qua, được sự quan tâm, lãnh chỉ đạo của Đảng ủy, sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về gia đình. Đã triển khai, tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền có hiệu quả, lồng ghép các hoạt động xây dựng gia đình hạnh phúc vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng nhiều mô hình Câu lạc bộ gia đình trên địa bàn như: CLB Gia đình phát triển bền vững, CLB Gia đình hạnh phúc, CLB Người lớn

gương mẫu - Trẻ em chăm ngoan, mô hình 5 không 3 sạch... thu hút được sự tham gia nhiệt tình của quần chúng nhân dân.

Theo Đề án phường đã tích cực tuyên truyền thông qua việc tổ chức các hoạt động hằng năm. Đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn phối hợp hướng dẫn các ban, ngành, đoàn thể phường tích cực tổ chức các hoạt động nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức của các ngành, tổ chức, cá nhân, gia đình về ý nghĩa của Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20 tháng 3. Từ đó, làm cơ sở để kiểm tra đánh giá và xây dựng cho những hành động cụ thể, thiết thực để hướng dẫn trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc, cộng đồng hạnh phúc tại địa phương.

Qua các hoạt động thiết thực đã phần nào thúc đẩy kinh tế hộ gia đình từng bước được ổn định và cải thiện đáng kể, góp phần quan trọng vào việc xóa đói giảm nghèo, đời sống vật chất và tinh thần được nâng cao, các gia đình tiếp cận được với các dịch vụ xã hội cơ bản như: y tế, giáo dục... Vị trí của người phụ nữ ngày càng được khẳng định trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội và công tác bình đẳng giới được chú trọng nâng cao.

Nhằm phát huy của cả hệ thống chính trị, phường hằng năm đều phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ xây dựng chương trình phối hợp về đẩy mạnh công tác vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững; phối hợp với Công đoàn phường xây dựng và triển khai kế hoạch liên tịch về xây dựng đời sống văn hóa, gia đình phát triển bền vững và sự nghiệp văn hóa, văn nghệ, thể thao trong công nhân, viên chức, lao động hằng năm. Ngoài ra, nhân ngày Quốc tế Hạnh phúc các doanh nghiệp trên địa bàn phường cũng có các hình thức hoạt động khá hấp dẫn nhằm thu hút khách như: khuyến mãi giảm giá cho hộ gia đình, tổ chức văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao... nhằm tạo không khí vui tươi phấn khởi hưởng ứng ngày Quốc tế Hạnh phúc.

Tuy nhiên dưới tác động mặt trái của nền kinh tế thị trường, sự xâm hại của các luồng văn hóa phẩm độc hại và lai căng ảnh hưởng đến một bộ phận xã hội, nhiều giá trị đạo đức truyền thống có xu hướng xuống cấp, các tệ nạn như: rượu chè, cờ bạc, sù đề, bạo lực gia đình... đang thâm nhập vào gia đình, ảnh hưởng đến đạo đức, lối sống, nhân cách của con người và các mối quan hệ trong gia đình; lối sống thực dụng còn phổ biến; thiết chế gia đình ngày càng lỏng lẻo: một số gia đình, cha mẹ tập trung làm kinh tế, ít quan tâm trong việc giáo dục con cái dẫn đến trẻ em bỏ học, vi phạm pháp luật; trường hợp con cái bất hiếu, không chăm sóc phụng dưỡng ông bà, cha mẹ... còn xảy ra. Đội ngũ cán bộ công tác gia đình còn hạn chế về năng lực quản lý và kiến thức chuyên môn. Công tác tổ chức, triển khai tuyên truyền còn chậm và chưa đạt hiệu quả cao. Một số người dân chưa tiếp cận được kiến thức pháp luật, kỹ năng và vai trò của thành viên gia đình trong việc xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Tài liệu tuyên truyền chưa phong phú, thiếu hấp dẫn, công tác tuyên truyền chưa đa dạng.

3.4. Kết quả thực hiện Đề án nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình đến năm 2020:

Đến nay, đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện, tham gia công tác gia đình tại địa phương và mạng lưới cộng tác viên cơ sở được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao

năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực gia đình được duy trì tốt có trên 70% đội ngũ được đào tạo bồi dưỡng. Hằng năm đã cử nhiều cán bộ đi học và dự các chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cơ bản trong quản lý nhà nước về lĩnh vực gia đình cho đội ngũ công chức lãnh đạo và công chức chuyên môn nghiệp vụ của ngành Văn hóa, Thể thao, Du lịch.

Sau khi tham gia các lớp tập huấn do ngành cấp trên phát động. Đội ngũ cán bộ được nâng cao ý thức về xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ và hạnh phúc thực hiện đồng đều, ở một số đoàn thể; Từ việc tuyên truyền tích cực của đội ngũ cán bộ mà ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân được nâng cao, hình thức xử phạt có tính răn đe. Tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, thanh thiếu niên cần quấy và bạo lực gia đình được kéo giảm.

Tuy nhiên qua thực hiện vẫn còn một bộ phận cán bộ thiếu kinh nghiệm và kỹ năng tuyên truyền. Công tác truyền thông, tuyên truyền tại các CLB gia đình phát triển bền vững, lồng ghép vào công tác tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình tại các xóm vẫn chưa đem lại hiệu quả cao. Nội dung tuyên truyền chưa được phong phú, còn sơ cứng.

3.5. Kết quả thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam” giai đoạn 2010–2020:

Đề án được lãnh đạo phường quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Đã kịp thời tổ chức tuyên truyền, triển khai các hoạt động đến cán bộ, Đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực hưởng ứng các hoạt động. Từ đó công tác thông tin tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam đi vào chiều sâu. Việc thực hiện đề án được thực hiện đồng loạt trong các đoàn thể, ban, ngành nên đã phát huy sức lan tỏa việc tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam” giai đoạn 2010-2020.

Thời gian qua phường đã tuyên truyền treo các khẩu hiệu tại các công chào nơi tập trung đông dân cư được 63 băng rôn, tổ chức phối hợp với ngành cấp trên chiếu phim lưu động được 7 lượt thu hút 348 người xem. Tổ chức tham gia nhiều hội nghị, tập huấn, tọa đàm, diễn đàn, cuộc thi, hội thi, các sự kiện văn hóa, thể thao. Qua 10 thực hiện đề án đã tuyên truyền vào các tổ chức như: sinh hoạt CLB Trẻ em được 112 cuộc với 3217 người tham gia; tổ chức Họp mặt Hội LHPN phường nhân ngày 8/3 được 9 cuộc với 478 người tham dự và sinh hoạt thường kỳ của các chi Hội Phụ nữ ở xóm có 183 cuộc với 4209 người tham gia, sinh hoạt Công đoàn cơ sở được 15 cuộc với 154 người tham gia, sinh hoạt Hội người cao tuổi được 9 cuộc có 152 người tham dự, sinh hoạt CLB gia đình phát triển bền vững được 49 buổi với 735 người tham dự...Nhân ngày Gia đình hạnh phúc 20 tháng 3 hàng năm phường đã cho thu và phát trên hệ thống truyền thanh về xuất xứ, ý nghĩa ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3. Trong 10 năm được 24 cuộc với tổng thời gian 150 phút, đăng tải trên trang website phường được 15 bài tuyên truyền.

Tuy nhiên vẫn còn một bộ phận người dân ý thức còn hạn chế mà thực trạng là thiếu thái độ trong việc đối xử giữa các thành viên trong gia đình. Một số người dân còn quan niệm “đèn nhà ai, nhà nấy sáng” nên khi xảy ra bạo lực không trình báo chính quyền, hay người bị bạo lực gia đình phải lặng lẽ cam chịu

không dám tố giác nên việc phát hiện ngăn chặn và xử lý còn gặp nhiều khó khăn. Tình trạng thờ ơ thiếu quan tâm với nhau trong sinh hoạt giữa các hộ dân và các trường hợp không tố giác với chính quyền về những hành vi bạo lực trong gia đình vẫn thường xảy ra, mà nạn nhân chính là phụ nữ và trẻ em. Đa phần đội ngũ cán bộ từ phường đến các khóm là do kiêm nhiệm nhiều việc nên quá trình công tác còn chưa sâu sát, chưa tạo được sinh khí mới trong việc phòng, chống bạo lực gia đình; ngoài ra nội dung, hình thức sinh hoạt còn khô cứng, thiếu sức hấp dẫn nên chưa lôi cuốn các thành viên tham gia. Công tác phối hợp giữa các ngành và các đoàn thể chưa thật sự đồng bộ, nhịp nhàng cũng đã phần nào ảnh hưởng đến tính hiệu quả của công tác PCBLGD trong thời gian qua.

3.6. Kết quả triển khai Chương trình giáo dục đời sống gia đình đến năm 2020:

Trong những năm qua, các hoạt động giáo dục đời sống gia đình đã được triển khai đến từng hộ gia đình, cá nhân, đi sâu vào đời sống nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức của các ngành, các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân đối với công tác xây dựng gia đình văn hóa, phát triển bền vững tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác tuyên truyền được triển khai rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng thông qua Cổng thông tin điện tử được duy trì thường xuyên, với nhiều nội dung, chủ đề phong phú, đa dạng về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình.

Qua 10 năm triển khai thực hiện, nhìn chung các mục tiêu đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra đến năm 2020. Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa" từ năm 2010 đến năm 2020 khá cao, trung bình đạt 93%... Phát huy các kết quả đã đạt được, trong thời gian tới, phường sẽ tiếp tục triển khai đảm bảo các mục tiêu của Chương trình giáo dục đời sống gia đình. Tăng cường vai trò trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền; duy trì các hội thi, sinh hoạt chuyên đề; tổ chức tham gia bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng, kiến thức để triển khai chương trình, giáo dục đời sống gia đình gắn với các hoạt động công tác gia đình khác một cách hiệu quả. Xây dựng và nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay trong công tác gia đình, nhất là mô hình liên quan đến giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục đời sống gia đình. Khuyến khích, vận động nhân dân tham gia, hưởng ứng xây dựng con người Việt Nam có lối sống, nếp sống văn hóa lành mạnh, tôn vinh, đề cao những phẩm chất đạo đức tốt đẹp; đấu tranh phê phán các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực, các biểu hiện xuống cấp về đạo đức.

Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng, các điểm sinh hoạt văn hóa khóm, đã thực hiện lồng ghép giáo dục đời sống gia đình với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Nhất là trong các cuộc tuyên truyền tại địa phương giáo dục về kỹ năng sống, đạo đức, lối sống, sức khỏe và giới tính, dân số và kế hoạch hóa gia đình; tổ chức các buổi gặp mặt, tọa đàm nhân kỷ niệm các ngày lễ kỷ niệm gia đình, ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc...

Tuy nhiên do kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra vẫn còn ít. Công tác thông tin, tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt tuy có triển khai nhưng chưa được thực hiện thường xuyên và chưa đi vào chiều sâu.

Công tác giáo dục đạo đức trong từng gia đình còn xem nhẹ, vai trò gương mẫu của cán bộ, Đảng viên chưa cao.

III. NGUYÊN NHÂN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, NGUYÊN NHÂN HẠN CHẾ YẾU KÉM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

1. Nguyên nhân kết quả đạt được:

Những năm gần đây, công tác gia đình đã đạt được những kết quả nhất định: nhận thức của cộng đồng, chính quyền và tổ chức, đoàn thể ngày một nâng cao, các biện pháp phòng, chống, phê phán, lên án hành vi bạo lực gia đình đã và đang triển khai ở cộng đồng ngày càng phát huy hiệu quả; số vụ bạo lực gia đình có xu hướng giảm, nhận thức của người dân đang dần thay đổi theo hướng tích cực và xuất hiện những tấm gương điển hình, tiên tiến. Tuy nhiên, vẫn tồn tại những hạn chế, bất cập như: tình trạng bạo lực gia đình còn diễn ra ở nhiều nơi với các đối tượng khác nhau; tính chất của các vụ bạo lực gia đình ngày càng tinh vi, phức tạp, khó lường. Bạo lực gia đình đã và đang ảnh hưởng đến thuần phong, mỹ tục, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, an ninh, trật tự xã hội, gây bất bình trong dư luận xã hội. Do đó việc thực hiện chiến lược xây dựng ý thức trong gia đình là một công việc lâu dài và bền bỉ của các ngành, các cấp.

2. Nguyên nhân hạn chế, yếu kém:

Nguyên nhân của tình trạng trên do chưa xác định rõ được trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong thực thi chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. Việc tuyên truyền văn hóa ứng xử trong gia đình chưa thường xuyên, phong phú, đa dạng và sâu rộng. Cán bộ làm công tác gia đình còn thiếu và yếu về chuyên môn, nghiệp vụ, chưa có cộng tác viên về gia đình ở cơ sở.

3. Bài học kinh nghiệm:

Để đẩy mạnh công tác gia đình trong thời gian tới cần phải chủ động phối hợp truyền thông, tăng cường tuyên truyền chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; phê phán, lên án các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. Xây dựng và hướng dẫn các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý đảm bảo tính răn đe, giáo dục để phòng ngừa nguy cơ tái diễn và hỗ trợ kịp thời cho nạn nhân bạo lực gia đình; nhân rộng Mô hình Đội phản ứng nhanh về phòng, chống bạo lực gia đình. Triển khai kịp thời và có giải pháp xử lý nhanh, hiệu quả các điểm nóng về bạo lực gia đình. Bố trí cán bộ làm công tác gia đình và xây dựng đội ngũ cộng tác viên về dân số, gia đình và trẻ em hợp lý; quy định trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương để xảy ra tình trạng bạo lực gia đình. Bố trí kinh phí đáp ứng yêu cầu của công tác gia đình; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình có đóng góp tích cực cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình; chỉ đạo báo cáo về tình hình và kết quả phòng, chống bạo lực gia đình trong nội dung báo cáo kết quả thực hiện kinh tế - xã hội ở địa phương

IV. KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIA ĐÌNH:

1. Về tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, phương thức hoạt động:

Tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý: Cán bộ làm công tác gia đình tại phường kiêm nhiệm nhiều việc nên việc tập trung vào công tác chuyên một lĩnh vực rất khó khăn.

Phương thức hoạt động: Đối với công tác gia đình trên thực tế có sự biến động, thay đổi thường xuyên và vô cùng phức tạp nên đòi hỏi cán bộ và những người làm công tác gia đình phải có trình độ và khả năng nhất định để đáp ứng theo xu hướng phát triển của công tác gia đình.

2. Về điều kiện kinh tế - xã hội ở địa phương:

Một số nhân dân chủ yếu sinh sống buôn bán nhỏ lẻ, lao động phổ thông. Hơn nữa dân số không ổn định, số hộ đi đến thường xuyên thay đổi. Mật độ dân trí không đồng đều nên nhận thức về vị trí, vai trò và trách nhiệm của gia đình còn nhiều hạn chế.

3. Về kinh phí:

Nguồn kinh phí vận động từ các tổ chức, cá nhân tại địa phương còn rất hạn chế, trong khi hoạt động của công tác gia đình cần nhiều kinh phí, do đó rất khó khăn để tổ chức các hoạt động liên quan công tác gia đình hằng năm.

V. ĐỀ XUẤT NỘI DUNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP MỚI VỀ CÔNG TÁC GIA ĐÌNH TRONG GIAI ĐOẠN 2020-2030:

1. Nội dung, nhiệm vụ giai đoạn 2020-2030:

Tăng cường công tác tuyên truyền Luật phòng, chống bạo lực gia đình, tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 629/QĐ-TTg, Nghị quyết số 81/NQCP, Nghị định số 02/2013/NĐ-CP, Chỉ thị 49/2005-CT/TU ngày 21 tháng 2 năm 2005 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Xây dựng gia đình thời kỳ Công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

Tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam giai đoạn 2012-2020, tầm nhìn 2030; Đề án “Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình”; mô hình phòng chống bạo lực gia đình, lồng ghép với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Chỉ đạo phối hợp giúp đỡ các hộ nghèo, hộ cận nghèo hạn chế tình trạng bạo lực gia đình do kinh tế khó khăn.

Duy trì và tiếp tục củng cố, xây dựng lực lượng nòng cốt cũng như nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình tại cơ sở như Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, Nhóm phòng, chống bạo lực gia đình.

Thống nhất quy chế phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể một cách hợp lý về công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

2. Những giải pháp mới giai đoạn 2020-2030:

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền đối với công tác gia đình. Công tác gia đình là một nội dung quan trọng trong các kế hoạch, chương trình công tác thường xuyên của cấp ủy Đảng, chính quyền. Các chỉ tiêu xây dựng, phát triển gia đình thuộc chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Kiên toàn, đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình đủ mạnh để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện công tác gia đình.

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính cho công tác gia đình; chi ngân sách nhà nước cho công tác gia đình.

Lồng ghép, phối hợp việc thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 với kế hoạch có liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả việc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương.

Tăng cường kiểm tra việc chấp hành luật pháp, chính sách, thực hiện các nhiệm vụ công tác liên quan đến gia đình nhằm bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của các gia đình, thúc đẩy việc thực hiện nghĩa vụ của các gia đình, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực gia đình.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

1. Đối với Trung ương:

- Không

2. Đối với cấp tỉnh:

- Không

Trên đây là Báo cáo Tổng kết Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và các văn bản, đề án về công tác gia đình giai đoạn 2010 - 2020 của UBND Phường Tân Quy Đông./.

Nơi nhận:

- Phòng VH&TT thành phố;
- Đảng ủy, HĐND phường;
- Thành viên Ban Công tác phường;
- Lưu: VT, S.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phụ lục I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CỦA CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIA ĐÌNH VIỆT NAM
ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN 2030

Mục tiêu, chỉ tiêu (03 mục tiêu, 12 chỉ tiêu)		Đơn vị báo cáo	Kết quả thực hiện từng năm						
			2015	2016	2017	2018	2019	2020	
								Đến tháng 6/2020	Ước thực hiện cả năm 2020
Mục tiêu 1: Nâng cao nhận thức về vai trò; vị trí, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình.									
Chỉ tiêu 1	Tỷ lệ % hộ gia đình được phổ biến, tuyên truyền và cam kết thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình.	Các xã, phường	90	93	90	93	93	50	93
Chỉ tiêu 2	Tỷ lệ % nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình.	Đoàn Thanh niên CSHCM thành phố; các xã, phường	87	90	92	93	93	89	93
Chỉ tiêu 3	Hàng năm, giảm tỷ lệ % hộ gia đình có bạo lực gia đình.	Các xã, phường	02 hộ	01 hộ	01 hộ	01 hộ	01 hộ	0	01 hộ

Chỉ tiêu 4	Hàng năm, giảm tỷ lệ % hộ gia đình có người mắc các tệ nạn xã hội.	thành phố; các xã, phường	2	1,8	1,7	1,6	1,3	0,9	1,2
Chỉ tiêu 5	Hàng năm, giảm tỷ lệ % hộ gia đình có người kết hôn dưới tuổi pháp luật quy định.	Phòng Tư pháp; thành phố; các xã, phường	0	0	0	0	0	0	0
Mục tiêu 2: Kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; tiếp thu có chọn lọc các giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển; thực hiện đầy đủ các quyền và trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, đặc biệt đối với trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ.									
Chỉ tiêu 1	Tỷ lệ % hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá.	Các xã, phường	83,91	87,73	96,01	96,01	97,80	0	94
Chỉ tiêu 2	Tỷ lệ % hộ gia đình dành thời gian chăm sóc, dạy bảo con, cháu, tạo điều kiện cho con, cháu phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần, không phân biệt con, cháu là trai hay gái.	Các xã, phường	90	90	90	90	90	50	90
Chỉ tiêu 3	Tỷ lệ % hộ gia đình thực hiện chăm sóc, phụng dưỡng chu đáo ông bà, cha mẹ, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ.	Các xã, phường	90	90	90	90	90	60	90
Chỉ tiêu 4	Tỷ lệ % trở lên hộ gia đình có người trong độ tuổi sinh đẻ được tuyên truyền và thực hiện đúng chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình, không phá thai vì giới tính của thai nhi.	Phòng Y tế; Các xã, phường	90	90	90	90	90	70	90
Mục tiêu 3: Nâng cao năng lực của gia đình trong phát triển kinh tế, ứng phó với thiên tai và khủng hoảng kinh tế; tạo việc làm tăng thu nhập và phúc lợi, đặc biệt đối với các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo theo quy									

định.										
Chỉ tiêu 1	Tỷ lệ % trở lên hộ gia đình được cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật phúc lợi xã hội dành cho các gia đình chính sách, gia đình nghèo.	Phòng LĐTBXH; Các xã, phường	95	95	95	95	95	90	95	
Chỉ tiêu 2	Tỷ lệ % trở lên hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo được cung cấp kiến thức, kỹ năng để phát triển kinh tế gia đình, ứng phó với thiên tai, khủng hoảng kinh tế.	Phòng LĐTBXH; Các xã, phường	95	95	95	95	95	70	95	
Chỉ tiêu 3 (Chỉ tiêu của Trung ương)	Hàng năm, tăng tỷ lệ % hộ gia đình, thành viên trong gia đình được thụ hưởng dịch vụ y tế, văn hoá, giáo dục và dịch vụ hỗ trợ gia đình, hỗ trợ thành viên gia đình.	Các xã, phường	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	
(Chỉ tiêu của Tỉnh theo Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 14/4/2014 của UBND)	Hàng năm tăng tỷ lệ % hộ gia đình, thành viên trong gia đình được thụ hưởng dịch vụ Văn hoá (cung cấp tài liệu của Thư viện, các buổi trình diễn của Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh, Đội tuyên truyền lưu động, các CLB về gia đình...).	Các xã, phường	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	
	Hàng năm tăng tỷ lệ % hộ gia đình, thành viên trong gia đình được thụ hưởng dịch vụ Giáo dục (Tỷ lệ huy động trẻ em đến trường, Mẫu giáo, cấp Tiểu học, THCS, THPT).	Phòng GD&ĐT; Các xã, phường	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	
	Hàng năm tăng tỷ lệ % hộ gia đình, thành viên trong gia đình được thụ hưởng dịch vụ Y tế.	Phòng Y Tế; Các xã, phường	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	Đạt chỉ tiêu	

Phụ lục IV
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CỦA ĐỀ ÁN PHÁT HUY GIÁ TRỊ TỐT ĐẸP
CÁC MỐI QUAN HỆ TRONG GIA ĐÌNH VÀ HỖ TRỢ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC,
BỀN VỮNG ĐẾN NĂM 2020

Các chỉ tiêu (04 chỉ tiêu cụ thể, 13 chỉ tiêu chi tiết)	Đơn vị báo cáo	Kết quả thực hiện từng năm					
		2016	2017	2018	2019	2020	
						Đến tháng 6/2020	Ước thực hiện cả năm 2020
Chỉ tiêu 1. Mối quan hệ giữa vợ và chồng							
- Tỷ lệ % các cuộc hôn nhân đăng ký kết hôn theo đúng quy định pháp luật.	Phòng Tư pháp; Các xã, phường	100	100	100	100	100	100
- Tỷ lệ % nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình và phòng chống bạo lực gia đình.	Đoàn Thanh niên CSHCM, thành phố; Các xã, phường	95	95	95	95	95	95
- Tỷ lệ % gia đình có bạo lực giữa vợ và chồng.	Các xã, phường	01hộ	0 hộ	0 hộ	01hộ	01hộ	01hộ
- Tỷ lệ % người kết hôn dưới tuổi pháp luật quy định.	Phòng Tư pháp thành phố; Các xã, phường	0	0	0	0	0	0
Chỉ tiêu 2. Mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái							
- Tỷ lệ % cha hoặc mẹ có trẻ em dưới 6 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức và kỹ năng về nuôi dạy, chăm sóc con cái.	Phòng LĐTĐ&XH, thành phố; Các xã, phường	95	95	95	95	50	95

- Tỷ lệ % hộ gia đình dành thời gian chăm sóc, nuôi dạy trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần.	Phòng LĐTĐ&XH thành phố; Các xã, phường	95	95	95	95	60	95
- Tỷ lệ % hộ gia đình có bạo lực với trẻ em.	Các xã, phường	0	0	0	0	0	0
Chỉ tiêu 3. Mối quan hệ giữa người cao tuổi và con cháu trưởng thành							
- Tỷ lệ % hộ gia đình có người cao tuổi được cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi.	Hội Người cao tuổi thành phố; các huyện, thị xã, thành phố	99	99	99	99	77	99
- Tỷ lệ % gia đình thực hiện chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi.	Hội Người cao tuổi thành phố; các huyện, thị xã, thành phố	95	95	95	95	90	95
- Tỷ lệ % hộ gia đình có bạo lực với người cao tuổi.	Hội Người cao tuổi thành phố; các huyện, thị xã, thành phố	0	0	0	0	0	0
Chỉ tiêu 4. Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững							
- Tỷ lệ % hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa.	Các xã, phường	87,73	96,01	96,01	97,80	0	94
- Tỷ lệ % hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo được cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật và phúc lợi xã hội.	Phòng LĐTĐ&XH, thành phố; Các xã, phường	95	95	95	95	95	95
- Tỷ lệ % xã, phường, thị trấn triển khai xây dựng mô hình gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.	Các xã, phường	100	100	100	100	100	100

Phụ lục V
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CỦA ĐỀ ÁN NÂNG CAO NĂNG LỰC
ĐỘI NGŨ CÁN BỘ THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIA ĐÌNH ĐẾN NĂM 2020

Các chỉ tiêu (03 chỉ tiêu)	Đơn vị báo cáo	Kết quả thực hiện từng năm							
		2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	
								Đến tháng 6/2020	Ước thực hiện cả năm 2020
Chỉ tiêu 1. Tỷ lệ % cán bộ thực hiện công tác gia đình được qua đào tạo của khóm, ấp, xã phường, thị trấn.	Các xã, phường								
- Tỷ lệ % cán bộ thực hiện công tác gia đình được qua đào tạo của khóm, ấp.		100	100	100	100	100	100	0	100
- Tỷ lệ % cán bộ thực hiện công tác gia đình được qua đào tạo của xã phường, thị trấn.		100	100	100	100	100	100	0	100
Chỉ tiêu 2. Số lượng nhân viên y tế khóm, ấp thực hiện công tác gia đình và được hưởng chế độ bồi dưỡng (Mỗi khóm, ấp sử dụng 2 nhân viên y tế khóm, ấp để thực hiện công tác gia đình, theo Nghị quyết 18/NQ/2014/HĐND ngày 29/9/2014 của Hội đồng nhân dân Tỉnh).	Phòng Y tế thành phố; Các xã, phường	8	8	8	8	8	8	8	8
Chỉ tiêu 3. Tỷ lệ % cán bộ thực hiện công tác gia đình thường xuyên được tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác.	Các xã, phường	100	100	100	100	100	100	0	100

Phụ lục VI
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA
VỀ PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH ĐẾN NĂM 2020

Các chỉ tiêu (06 chỉ tiêu)	Đơn vị báo cáo	Kết quả thực hiện từng năm			
		2018	2019	2020	
				Đến tháng 6/2020	Ước thực hiện cả năm 2020
Chỉ tiêu 1. Tỷ lệ % hộ gia đình được tiếp cận thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình.	Các xã, phường	95	95	50	95
Chỉ tiêu 2. Tỷ lệ % cán bộ tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình các cấp được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình.	Các xã, phường	100	100	50	100
Chỉ tiêu 3. Tỷ lệ % cấp ủy, chính quyền, đoàn thể cấp xã phụ trách công tác phòng, chống bạo lực gia đình được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình.	Các xã, phường	100	100	50	100
Chỉ tiêu 4. Tỷ lệ % nạn nhân bạo lực gia đình có nhu cầu hoặc được phát hiện bảo đảm tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa bạo lực gia đình, tư vấn pháp lý, chăm sóc y tế, bảo vệ sự an toàn cho nạn nhân.	Các xã, phường	0	0	0	0
Chỉ tiêu 5. Tỷ lệ % người có hành vi bạo lực gia đình được phát hiện bảo đảm tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa, giáo dục chuyển đổi hành vi.	Các xã, phường	0	0	0	0
Chỉ tiêu 6. Tỷ lệ % xã, phường, thị trấn và khóm, ấp có triển khai mô hình phòng, chống bạo lực gia đình gồm: Ban Chỉ đạo cấp xã, CLB gia đình phát triển bền vững, nhóm phòng, chống bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy và đường dây nóng.	Các xã, phường	100	100	50	100

Phụ lục VII
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CỦA ĐỀ ÁN “TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC,
 LỐI SỐNG TRONG GIA ĐÌNH VIỆT NAM” GIAI ĐOẠN 2010 – 2020**

Các mục tiêu, chỉ tiêu (03 mục tiêu, 08 chỉ tiêu)		Đơn vị báo cáo	Kết quả thực hiện từng năm											
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	
													Đến tháng 6/2020	Ước thực hiện cả năm 2020
Mục tiêu 1. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục														
Chỉ tiêu 1	Tỷ lệ % hộ gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phát triển bền vững, giữ gìn, phát huy các giá trị đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình, hàng xóm.	Các xã, phường	90	90	90	90	90	90	90	90	90	90	50	90
Chỉ tiêu 2	Hàng tháng, 100% xã, phường, thị trấn có tuyên truyền về công tác gia đình, giáo dục đạo đức, lối sống, các kỹ năng, cách ứng xử tốt đẹp trong gia đình trên các Trạm Truyền thanh.	Các xã, phường	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	60	100
Chỉ tiêu 3	Tỷ lệ % khóm, ấp có lòng ghép trong sinh hoạt CLB GDPTBV về nội dung liên quan đến giữ gìn,	Các xã, phường	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	50	100

	phát huy các giá trị đạo đức, lối sống, cách ứng xử tốt đẹp trong gia đình.														
Chỉ tiêu 4	Tỷ lệ % hộ gia đình được phổ biến, tuyên truyền và cam kết thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về hôn nhân gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xâm nhập vào gia đình...	Phòng Tư pháp, thành phố; Các xã, phường	95	95	95	95	95	95	95	95	95	95	95	50	95
Chỉ tiêu 5	Tỷ lệ % thanh niên và vị thành niên là học sinh trong các trường THCS và THPT được nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm đối với gia đình và được tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống, khắc phục tình trạng lười lao động, thích ăn chơi, đua đòi, vi phạm pháp luật.	Phòng GD&ĐT thành phố; Các xã, phường	90	90	90	90	90	90	90	90	90	90	90	60	90
Chỉ tiêu 6	Hàng năm, giảm tỷ lệ % hộ gia đình có bạo lực gia đình so với năm trước.	Các xã, phường	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Mục tiêu 2: Đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ các cấp tham gia quản lý, chỉ đạo, thực hiện Kế hoạch															

Chi tiêu 1	Tỷ lệ % cán bộ phụ trách quản lý, chỉ đạo, thực hiện Kế hoạch về công tác gia đình các cấp huyện, xã, ấp thường xuyên được tập huấn, đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ.	Các xã, phường	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	50	100
Mục tiêu 3: Xây dựng, hỗ trợ tài liệu nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động															
Chi tiêu 1	Tỷ lệ % xã, phường, thị trấn được hỗ trợ tài liệu phục vụ tuyên truyền trong công tác gia đình. Các cấp tham gia quản lý, chỉ đạo, thực hiện Kế hoạch được hỗ trợ phương tiện học tập.	Các xã, phường	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	50	100

Phụ lục VIII
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH
ĐẾN NĂM 2020

Các chỉ tiêu (07 mục tiêu)	Đơn vị báo cáo	Kết quả thực hiện từng năm		
		2019	2020	
			Đến tháng 6/2020	Ước thực hiện cả năm 2020
Mục tiêu 1: Tỷ lệ % hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”.	Các xã, phường	97,80	0	94
Mục tiêu 2: Tỷ lệ % hộ gia đình được tiếp cận thông tin về giáo dục đời sống gia đình.	Các xã, phường	95	50	95
Mục tiêu 3: Tỷ lệ % học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục tham dự các buổi sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình.	Phòng GD&ĐT thành phố; Các xã, phường	90	50	90
Mục tiêu 4: Tỷ lệ % thanh niên khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa tham gia các sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình.	Đoàn Thanh niên CSHCM thành phố; Các xã, phường	0	0	0
Mục tiêu 5: Tỷ lệ % cán bộ, công nhân tại các khu công nghiệp, khu chế xuất được tham gia sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình.	Các xã, phường	80	50	80
Mục tiêu 6: Tỷ lệ % cán bộ, chiến sĩ độ tuổi thanh niên trong các lực lượng vũ trang được tham dự sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình.	Các xã, phường	100	50	100
Mục tiêu 7: Tỷ lệ % đơn vị, tổ chức cấp cơ sở của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân và Công đoàn các cấp tổ chức sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình cho đoàn viên, hội viên và công đoàn viên.	Các xã, phường	60	30	60